

ỦY BAN NHÂN DÂN TP THỦ ĐỨC
 PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP THỦ ĐỨC
 TRƯỜNG THCS NGUYỄN THỊ ĐỊNH

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN GDCD – KHỐI 8 (Năm học: 2021 - 2022)
 HỌC KÌ 1 - PHẦN 1: CÁC GIÁ TRỊ ĐẠO ĐỨC

STT	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI DẠY	SỐ TIẾT	TUẦN – TIẾT	YÊU CẦU CẦN ĐẠT	NỘI DUNG GIÁM TÀI	NHỮNG NỘI DUNG TÍCH HỢP, LỒNG GHÉP
1	QUAN HỆ VỚI BẢN THÂN	Bài 10: Tự lập	1 tiết	Tuần 1 – Tiết 1	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được thế nào là tự lập. - Nêu được biểu hiện của người có tính tự lập. - Hiểu được ý nghĩa của tính tự lập. - Biết tự giải quyết, tự làm những công việc hàng ngày của bản thân trong học tập, lao động, sinh hoạt. - Ưa thích tính tự lập, không dựa dẫm, ỷ lại dựa dẫm vào người khác. - Cảm phục và tự giác học hỏi những bạn, những người xung quanh biết sống tự lập. 	I. Đặt vấn đề Học sinh tự đọc II. Nội dung bài học (mục 3) Hướng dẫn học sinh thực hành	* Tích hợp KNS : xác định giá trị, trình bày suy nghĩ, tự tin, đặt mục tiêu, đảm nhận trách nhiệm.
2	QUAN HỆ VỚI NGƯỜI	Bài 1: Tôn trọng lễ	1 tiết	Tuần 2 – Tiết 2	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh hiểu được sự cần thiết phải bảo vệ và 	I. Đặt vấn đề Học sinh tự đọc	* Tích hợp KNS : trình bày suy nghĩ, phân tích,

	KHÁC	phải		<p>tôn trọng lễ phải.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được việc bảo vệ lễ phải bằng lời nói, hành động phù hợp với lứa tuổi. - Khích lệ đồng viên bạn bè có thái độ, hành động, hành vi bảo vệ lễ phải; phê phán những thái độ hành vi không bảo vệ lễ phải. 		so sánh, tư duy phê phán, ứng xử giao tiếp.	
		Bài 3: Tôn trọng người khác	1 tiết	Tuần 3 – Tiết 3	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh hiểu thế nào là tôn trọng người khác. - Biểu hiện của tôn trọng người khác trong cuộc sống hằng ngày. - Biết tôn trọng bạn bè ở mọi lúc mọi nơi. - Biết phân biệt hành vi không tôn trọng người khác. - Ý nghĩa của việc tôn trọng người khác. 	I. Đặt vấn đề Học sinh tự đọc	<ul style="list-style-type: none"> * Tích hợp GD bảo vệ môi trường vào mục 2. Biểu hiện của tôn trọng người khác : - Các hành vi, việc làm bảo vệ môi trường là coi trọng cuộc sống của mình và mọi người, là thể hiện sự tôn trọng người khác. * Tích hợp KNS : tư duy phê phán, phân tích, so sánh, ra quyết định, kiểm soát cảm xúc, giao tiếp.
		Bài 4: Giữ chữ tín	1 tiết	Tuần 4 – Tiết 4	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh hiểu được thế nào là giữ chữ tín. - Phân biệt hành vi giữ chữ tín và không giữ chữ tín. - Học sinh biết rèn luyện 	I. Đặt vấn đề Học sinh tự đọc II. Nội dung bài học (Mục 3) Hướng dẫn học sinh thực hành	<ul style="list-style-type: none"> * Tích hợp nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về tấm gương giữ chữ tín của Bác : - Bác luôn giữ lời hứa

					giữ chữ tín trong cuộc sống. - Ý nghĩa của việc giữ chữ tín.		với mọi người và coi trọng lòng tin của mọi người với mình. → Mức độ tích hợp: liên hệ * Tích hợp KNS : xác định giá trị, trình bày suy nghĩ, tư duy phê phán, giải quyết vấn đề, ra quyết định.
		Bài 6: Xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh	1 tiết	Tuần 5 – Tiết 5	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu thế nào là tình bạn. - Nêu được những biểu hiện của tình bạn trong sáng, lành mạnh . - Hiểu được ý nghĩa của tình bạn trong sáng lành mạnh. - Biết xây dựng tình bạn trong sáng lành mạnh với các bạn trong lớp, trong trường và cộng đồng. - Tôn trọng và mong muốn xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh. - Quý trọng những người có ý thức xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh. 	<p>I. Đặt vấn đề Học sinh tự đọc</p> <p>II. Nội dung bài học (Mục 2, phần xây dựng tình bạn trong sáng lành mạnh) Hướng dẫn học sinh thực hành</p>	* Tích hợp KNS : xác định giá trị, trình bày suy nghĩ, ứng xử, giao tiếp, cảm thông, chia sẻ, nêu và giải quyết vấn đề.
3	QUAN HỆ VỚI CÔNG VIỆC	Bài 2: Liêm khiết	1 tiết	Tuần 6 – Tiết 6	- Học sinh hiểu được thế nào là liêm khiết, biểu hiện của tính liêm khiết.	<p>I. Đặt vấn đề Học sinh tự đọc</p>	Tích hợp vào mục 1 trong phần nội dung bài học.

				<ul style="list-style-type: none"> - Biết phân biệt trái với liêm khiết là tham ô, làm giàu bất chính. - Có thái độ phê phán những hành vi thiếu liêm khiết, ủng hộ học tập theo tấm gương liêm khiết. - Ý nghĩa của việc sống liêm khiết. 		<ul style="list-style-type: none"> - Về kiến thức: Người sống liêm khiết luôn chấp hành đúng pháp luật về sử dụng tiền bạc, tài sản của Nhà nước và của tập thể - Kỹ năng: Phân biệt được hành vi liêm khiết với hành vi không liêm khiết. - Thái độ: Kính trọng những người sống liêm khiết; phê phán những hành vi tham nhũng. <p>Văn bản luật: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2007) * Tích hợp nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về tấm gương liêm khiết của Bác :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cuộc đời của Bác Hồ sống trong sạch; không ham danh, lợi; không toan tính riêng tư cho bản thân; khước từ những ưu đãi dành riêng cho Chủ tịch nước để chăm lo cho nhân dân, đất nước.
--	--	--	--	---	--	---

						→ Mức độ tích hợp: liên hệ * Tích hợp KNS : xác định giá trị, phân tích, so sánh, tư duy phê phán.	
		Bài 11: Lao động tự giác và sáng tạo	2 tiết	Tuần 7 +8 – Tiết 7 + 8	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu thế nào là lao động tự giác, sáng tạo. - Nêu được những biểu hiện của sự tự giác sáng tạo trong lao động, trong học tập. - Hiểu được ý nghĩa của lao động tự giác sáng tạo. - Biết lập kế hoạch học tập, lao động biết điều chỉnh lựa chọn các biện pháp cách thức thực hiện để đạt kết quả cao trong lao động và học tập. - Tích cực tự giác và sáng tạo trong học tập lao động - Quý trọng những người tự giác sáng tạo trong học tập và lao động phê phán những biểu hiện lười nhác trong học tập và lao động 	<p style="color: red;">I. Đặt vấn đề Học sinh tự đọc II. Nội dung bài học (Mục 4) Hướng dẫn học sinh thực hành</p>	* Tích hợp KNS : tư duy phê phán, phân tích so sánh, đặt mục tiêu, quản lí thời gian, đảm nhận trách nhiệm.
		Bài 7: Tích cực tham gia các hoạt động	1 tiết	Tuần 9 Tiết 9		<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển thành hoạt động ngoại khóa - Hướng dẫn học sinh 	CHỦ ĐỀ: NHẬN THỨC TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ

		chính trị- xã hội				thực hành	
		Kiểm tra giữa HK1		Tuần 10 – Tiết 10			
4	PHÁP LUẬT VÀ KỈ LUẬT	Chủ đề: Pháp luật và kỉ luật	4 tiết	Tuần 11 + 12 + 13 + 14 – Tiết 11 + 12 + 13 + 14	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh hiểu về pháp luật, kỉ luật; mối quan hệ giữa pháp luật và kỉ luật. - Thực hiện đúng quy định của pháp luật, kỉ luật ở mọi lúc mọi nơi. - Biết nhắc nhở bạn bè và mọi người xung quanh thực hiện đúng kỉ luật và pháp luật. - Đồng tình ủng hộ những hành vi đúng pháp luật và kỉ luật; phê phán hành vi vi phạm kỉ luật và pháp luật. 	<p>I. Đặt vấn đề</p> <p>Học sinh tự đọc Bài 5 và bài 21 sau khi điều chỉnh tích hợp thành một chủ đề dạy trong 4 tiết</p>	<p>Tích hợp vào mục 1, 4, 5 trong phần nội dung bài học.</p> <p>+ Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Pháp luật là quy tắc xử sự chung, bắt buộc chung đối với mọi người. - Pháp luật tạo điều kiện cho xã hội phát triển trong vòng trật tự. <p>+ Kỹ năng Biết chấp hành và biết nhắc nhở mọi người xung quanh cùng chấp hành pháp luật.</p> <p>+ Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tôn trọng các quy định của pháp luật. - Đồng tình, ủng hộ những hành vi đúng pháp luật; phê phán những hành vi làm trái pháp luật. <p>* Lòng ghép GD QP và AN: Mục 1 – Đặt vấn đề (5')</p>

							-> Ví dụ để chứng minh nếu kỷ luật nghiêm thì pháp luật được giữ vững. -> Liên hệ một số Điều gắn với quốc phòng và an ninh để lồng ghép.
5	QUAN HỆ VỚI CỘNG ĐỒNG, ĐẤT NƯỚC, NHÂN LOẠI	Bài 8: Tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác	1 tiết	Tuần 15 – Tiết 15	- Học sinh hiểu được ý nghĩa của việc tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác; biết cách tiếp thu một cách chọn lọc; tích cực học tập nâng cao hiểu biết và tham gia các hoạt động xây dựng tình hữu nghị giữa các dân tộc. - Học sinh biết phân biệt được hành vi đúng sai trong việc học hỏi các dân tộc khác; chọn lọc học hỏi cái hay cái tốt. - Học sinh có lòng tự hào dân tộc.	I. Đặt vấn đề Học sinh tự đọc II. Nội dung bài học (Mục 3) Hướng dẫn học sinh thực hành	* Tích hợp KNS : thu thập và xử lý thông tin, tư duy sáng tạo, hợp tác, tư duy phê phán.
		Bài 9: Góp phần xây dựng nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư	2 tiết	Tuần 16 + 17 – Tiết 16 + 17	- Hiểu được thế nào là cộng đồng dân cư và xây dựng nếp sống văn hoá ở cộng đồng dân cư. - Hiểu được ý nghĩa của việc xây dựng nếp sống văn hoá ở cộng đồng dân	I. Đặt vấn đề Học sinh tự đọc II. Nội dung bài học (Mục 4) Hướng dẫn học sinh thực hành	Tích hợp vào mục 2, 4 trong phần nội dung bài học. - Kiến thức: Chấp hành pháp luật về hôn nhân và gia đình, về bảo vệ môi trường, về phòng, chống

				<p>cư.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được trách nhiệm của học sinh trong việc tham gia xây dựng nếp sống văn hoá ở cộng đồng. - Thực hiện các quy định về nếp sống văn hoá ở cộng đồng dân cư. - Tham ra các hoạt động tuyên truyền, vận động xây dựng nếp sống văn hoá ở cộng đồng dân cư. 	<p>tệ nạn xã hội là góp phần xây dựng nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng: Biết tham gia các hoạt động tuyên truyền pháp luật hôn nhân và gia đình, bảo vệ môi trường và phòng, chống tệ nạn xã hội. - Thái độ: Đồng tình, ủng hộ và tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền pháp luật về hôn nhân và gia đình, bảo vệ môi trường và phòng, chống tệ nạn xã hội. <p>Văn bản luật:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1/ Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 2/ Luật Bảo vệ môi trường năm 2005 3/ Luật Phòng, chống ma túy năm 2000 (sửa đổi, bổ sung năm 2008) <p>* Tích hợp GD bảo vệ môi trường vào mục 2.Thế nào là xây dựng nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư và mục 4.Trách nhiệm của học sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mọi người trong cộng
--	--	--	--	---	---

							<p>đồng đều có ý thức bảo vệ môi trường nơi ở là biểu hiện của nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư.</p> <p>- Thực hiện và vận động bạn bè, người thân thực hiện các hành vi việc làm bảo vệ môi trường.</p> <p>* Tích hợp KNS : tìm kiếm và xử lí thông tin, tư duy phê phán, tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề.</p>
		Kiểm tra cuối HK1		Tuần 18 – Tiết 18			

**HỌC KÌ 2 - PHẦN 2: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CÔNG DÂN;
 QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ NƯỚC**

STT	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI DẠY	SỐ TIẾT	TUẦN – TIẾT	YÊU CẦU CẦN ĐẠT	NỘI DUNG GIÁM TÀI	NHỮNG NỘI DUNG TÍCH HỢP, LỒNG GHÉP
6	QUYỀN TRẺ EM; QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CÔNG DÂN TRONG GIA ĐÌNH	Bài 12: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình	2 tiết	Tuần 19 + 20 – Tiết 19 + 20	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được một số quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình. - Hiểu được ý nghĩa của quyền và nghĩa vụ công dân trong gia đình. - Biết phân biệt hành vi thực hiện đúng với các hành vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân trong gia đình. - Thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của bản thân trong gia đình. - Yêu quý các thành viên trong gia đình. - Tôn trọng quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình. 	I. Đặt vấn đề Học sinh tự đọc	* Tích hợp KNS : tư duy phê phán, trình bày suy nghĩ, đánh giá, nêu và giải quyết vấn đề, kiên định.
7	QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CÔNG DÂN VỀ TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI;	Bài 13: Phòng, chống tệ nạn xã hội	2 tiết	Tuần 21 + 22 – Tiết 21 + 22	<ul style="list-style-type: none"> - Giúp học sinh hiểu thế nào là tệ nạn xã hội và tác hại của nó. - Một số quy định cơ bản của pháp luật nước ta về 	I. Đặt vấn đề Học sinh tự đọc II. Nội dung bài học (Mục	* Tích hợp KNS : thu thập và xử lí thông tin, tư duy phê phán, ứng phó, tự bảo vệ, tìm kiếm sự trợ giúp, tự tin, kiên định, kiểm soát cảm xúc.

	BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN			<p>phòng chống tệ nạn xã hội và ý nghĩa của nó.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trách nhiệm của công dân nói chung, của học sinh nói riêng trong phòng chống tệ nạn xã hội và biện pháp phòng tránh. - Nhận biết được những biểu hiện của tệ nạn xã hội. <p>Biết phòng ngừa tệ nạn xã hội cho bản thân, tích cực tham gia các hoạt động phòng chống tệ nạn xã hội ở trường và ở địa phương.</p>	4) Hướng dẫn học sinh thực hành	* Lòng ghép GD QP và AN: Tác hại của tệ nạn xã hội (5') -> Ví dụ để chứng minh những tác hại của các tệ nạn xã hội đã và đang tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội, đặc biệt là đối với thanh thiếu niên.
		Bài 14: Phòng, chống nhiễm HIV/AIDS	1 tiết	<p>Tuần 23 – Tiết 23</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh hiểu tính chất nguy hiểm của HIV/AIDS - Các biện pháp phòng tránh nhiễm HIV/AIDS, những quy định của pháp luật về phòng chống nhiễm HIV/AIDS, trách nhiệm của công dân. - Học sinh biết giữ mình để không bị nhiễm HIV/AIDS. - Tích cực tham gia các hoạt động phòng chống nhiễm HIV/AIDS. - Học sinh có thái độ ủng hộ những hoạt động phòng chống nhiễm HIV/AIDS. - Không phân biệt đối xử với người bị nhiễm HIV/AIDS. 	I. Đặt vấn đề Học sinh tự đọc	* Tích hợp KNS : tìm kiếm và xử lí thông tin, tư duy sáng tạo, cảm thông, chia sẻ.

		Bài 15: Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại	1 tiết	Tuần 24 – Tiết 24	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được những quy định thông thường của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí cháy, nổ và các chất độc hại. - Phân tích được tính nguy hiểm của vũ khí, các chất dễ cháy, gây nổ và các chất độc hại khác. - Phân tích được các biện pháp nhằm phòng ngừa các tai nạn trên. - Nhận biết được các hành vi vi phạm các quy định của nhà nước về phòng ngừa các tai nạn trên. - Biết cách phòng ngừa và nhắc nhở người khác đề phòng tai nạn vũ khí cháy nổ và các chất độc hại. - Nghiêm chỉnh chấp hành quy định của pháp luật nhắc nhở mọi người cùng thực hiện. 	<p>I. Đặt vấn đề Học sinh tự đọc</p> <p>Mục II. Nội dung bài học (Mục 4) Hướng dẫn học sinh thực hành</p>	<p>* Tích hợp GD bảo vệ môi trường vào toàn bài :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tôn thất của các tai nạn do vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại gây ra không những làm thiệt hại về người, về vật chất mà còn gây ô nhiễm môi trường. - Quy định của pháp luật về các cơ quan, tổ chức XH, cá nhân được Nhà nước giao nhiệm vụ và cho phép quản lý sử dụng vũ khí, chất cháy, nổ và độc hại. - Trách nhiệm của học sinh : thực hiện và tuyên truyền, vận động mọi người cùng thực hiện tốt các quy định về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. Tố cáo những hành vi vi phạm các quy định về vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. <p>* Tích hợp KNS : tìm kiếm và xử lí thông tin, tư duy sáng tạo, ứng phó.</p> <p>* Lòng ghép GD QP và AN: Tìm hiểu thông tin (5')</p> <p>-> Ví dụ bằng hình ảnh về các vụ tai nạn, cháy nổ gây ra</p>
8	QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN VÀ NGHĨA VỤ TÔN	Chủ đề: Quyền sở hữu tài	4 tiết	Tuần 25 + 26 + 27 + 28 – Tiết	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh hiểu nội dung của quyền sở hữu - Biết những tài sản thuộc 	<p>I. Đặt vấn đề Học sinh tự đọc</p>	<p>* Tích hợp GD bảo vệ môi trường vào mục 1. Thế nào là tài sản Nhà nước và mục 2.</p>

	TRỌNG TÀI SẢN CỦA NGƯỜI KHÁC, TÀI SẢN NHÀ NƯỚC VÀ LỢI ÍCH CÔNG CỘNG	sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác, tài sản Nhà nước và lợi ích công cộng		25 + 26 + 27 + 28	<p>quyền sở hữu của công dân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh biết cách tự bảo vệ quyền sở hữu. - Hình thành bồi dưỡng cho học sinh ý thức tôn trọng tài sản của mọi người và đấu tranh với các hành vi xâm phạm quyền sở hữu. - Giúp HS nắm được tài sản của nhà nước bao gồm những gì. - Một số quy định của nhà nước về bảo vệ tài sản nhà nước và lợi ích công cộng. - HS biết bảo vệ, tôn trọng TS của nhà nước, lợi ích công cộng. - HS tuân theo các quy định của PL và đấu tranh chống các hành vi xâm phạm tài sản. 	Bài 16 và bài 17 sau khi điều chỉnh tích hợp thành một chủ đề dạy trong 4 tiết	<p>Trách nhiệm của công dân trong việc bảo vệ và tôn trọng tài sản và lợi ích công cộng :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tài nguyên thiên nhiên, vùng trời, vùng biển, đất đai, sông, suối ... đều là tài sản của Nhà nước. - Trách nhiệm của học sinh : giữ gìn vệ sinh chung, tiết kiệm điện nước, đấu tranh với những hành vi làm ô nhiễm môi trường, phá hoại TNTN ... * Tích hợp KNS : tư duy phê phán, tư duy sáng tạo, ra quyết định, phân tích so sánh, giải quyết vấn đề. * Lồng ghép GD QP và AN: Mục 1 – Đặt vấn đề (5') -> Đưa ra các ví dụ để chứng minh
		Kiểm tra giữa HK2		Tuần 29 – Tiết 29			
9	CÁC QUYỀN TỰ DO, DÂN CHỦ CƠ BẢN CỦA CÔNG DÂN	Bài 18: Quyền khiếu nại, tố cáo của công dân	1 tiết	Tuần 30 – Tiết 30	<ul style="list-style-type: none"> - HS nắm được nội dung quyền khiếu nại, quyền tố cáo của công dân và sự cần thiết của 2 quyền đó. - Học sinh biết được trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân khi khiếu nại, tố cáo. 	I. Đặt vấn đề Học sinh tự đọc	<ul style="list-style-type: none"> * Lồng ghép GD bảo vệ môi trường vào phần củng cố, luyện tập về quyền khiếu nại tố cáo của công dân ; - Đưa tình huống, truyện kể, ví dụ, ... về việc công dân có trách nhiệm tố cáo những hành

				<p>Trách nhiệm của các cơ quan, cán bộ nhà nước trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS biết phân biệt được sự khác nhau giữa quyền khiếu nại, tố cáo; - Biết cách thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo bảo vệ các quyền của mình. thực hiện quyền KN, TC có hiệu quả. - HS tuân theo các quy định của Pháp luật trung thực trong quá trình thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo. HS biết đấu tranh chống những hành vi vi phạm pháp luật. 		<p>vi làm ô nhiễm môi trường, phá hoại TNTN.</p> <p>* Tích hợp KNS : phân tích so sánh, tư duy phê phán, ra quyết định, ứng phó.</p> <p>* Lòng ghép GD QP và AN: Mục 1 – Đặt vấn đề (5')</p> <p>-> Đưa ra các ví dụ để chứng minh</p>
		<p>Bài 19: Quyền tự do ngôn luận</p>	<p>2 tiết</p>	<p>Tuần 31 + 32 – Tiết 31 + 32</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS hiểu nội dung, ý nghĩa của quyền tự do ngôn luận . - HS biết sử dụng đúng đắn quyền tự do ngôn luận theo quy định của pháp luật, phát huy quyền làm chủ của công dân . - Nâng cao nhận thức về tự do và ý thức tuân theo pháp luật trong học sinh phân biệt được thế nào là tự do ngôn luận và lợi dụng tự do ngôn luận để phục vụ mục đích xấu. 	<p>I. Đặt vấn đề Học sinh tự đọc</p>	<p>* Tích hợp KNS : tìm và xử lí thông tin, tư duy phê phán, tư duy sáng tạo, trình bày suy nghĩ, tự tin.</p> <p>* Lòng ghép GD QP và AN: Mục 1 – Đặt vấn đề (5')</p> <p>-> Đưa ra các ví dụ để chứng minh</p>

10	<p style="text-align: center;">NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM - QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CÔNG DÂN TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC</p>	<p style="text-align: center;">Bài 20: Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p>	2 tiết	Tuần 33 + 34 – Tiết 33 + 34	<p>- HS nhận biết được Hiến pháp là đạo luật cơ bản của nhà nước; hiểu vị trí vai trò của Hiến pháp trong hệ thống pháp luật Việt Nam</p> <p>- Nắm được những nội dung cơ bản của Hiến Pháp năm 1992.</p> <p>- HS có nếp sống và thói quen “Sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật”</p> <p>- Hình thành trong học sinh ý thức “Sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật”</p>	I. Đặt vấn đề Học sinh tự đọc	<p>* Lòng ghép GDQP và AN: Mục 1 – Đặt vấn đề (5’) -> Liên hệ một số Điều gắn với quốc phòng và an ninh để lồng ghép</p>
		<p style="text-align: center;">Kiểm tra cuối HK2</p>		Tuần 35 – Tiết 35	Kiểm tra học kì 2		

--- Hết ---